

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 271/2018/HS-PT
Ngày: 06/7/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Bà Lê Kim Loan

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Quỳnh Nga.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Bà Nguyễn Thị Phong Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 214/2018/HSPT ngày 25/5/2018 đối với bị cáo Lê Minh H. Do có kháng cáo của bị cáo H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2018/HS-ST ngày 20/4/2018 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Minh H; giới tính: Nam; sinh năm: 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 80/42/4 đường số 4a, Khu phố B, phường U, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Thợ hồ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Lê Văn H và bà Đỗ Thị Kim K; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 09/4/2017, tại khu phố B, phường C, Quận

A, Lê Minh H sau khi làm người hòa giải vụ việc cãi nhau giữa hai ông Thân Văn T và Trần Đại T' và ai đã về nhà này. Một lúc sau, H đi đến nhà trọ của ông T tại nhà không số tổ 42, khu phố 3a, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh để gọi ông T ra nói chuyện, ông T không những không ra mà còn chửi mắng H. Tức giận, H nhặt một viên gạch men ném vào kính chắn gió phía trước xe ô tô tải hiệu Hyundai Porter của ông T làm rạn nứt kính xe. Sau đó, H leo rào vào sân nhà trọ của ông T, dùng tay kéo cửa đang đóng làm cánh cửa bị bể kính rơi xuống đất. Tiếp đến, H lấy quẹt gas đốt cháy xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 98F6-22XX của ông T và làm cháy lan sang chiếc xe đạp điện hiệu Sonsu Bike gần đó. Thấy lửa cháy lớn nên H leo rào ra ngoài rồi chạy về phòng trọ của mình gần đó để trốn. Sau đó, ông T đến Công an phường C, Quận A trình báo sự việc, Công an đã đưa H về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Lê Minh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Theo Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 156/KLĐG ngày 14/4/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận A, chiếc ô tô tải có mui hiệu Hyundai Porter biển số 54S-34YY có giá trị thiệt hại là 1.200.000 đồng; chiếc mô tô hiệu Honda Dream biển số 98F6-22XX có giá trị thiệt hại là 2.700.000 đồng; chiếc xe đạp điện hiệu Sonsu có giá trị thiệt hại là 2.200.000 đồng; 01 tấm kính cửa có giá trị thiệt hại là 300.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là 6.400.000 đồng.

Lê Minh H cùng gia đình đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho ông Thân Văn T.

Tại Bản cáo trạng số 151/CTr-VKS-HS ngày 04/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận A đã truy tố bị cáo Lê Minh H về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2018/HS-ST ngày 20/4/2018 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định bị cáo Lê Minh H đã có hành vi làm bể tấm cửa kính, đập vào kính chắn gió xe ô tô gây rạn nứt kính xe, đốt cháy xe mô tô và làm cháy xe đạp điện của ông Thân Văn T, gây ra thiệt hại cho ông T có tổng giá trị là 6.400.000 đồng. Từ đó, tuyên bố bị cáo Lê Minh H phạm tội “Hủy hoại tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Lê Minh H 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng

cáo theo luật định.

Ngày 26/4/2018, bị cáo Lê Minh H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lê Minh H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã tuyên, đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã khắc phục hậu quả và người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm do án sơ thẩm đã có sự cân nhắc thỏa đáng về hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã tuyên, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của phía bị hại cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, từ đó xác định được: Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 09/4/2017, tại nhà không số tổ 42, khu phố 3a, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Minh H đã có hành vi cố ý làm hư hỏng các tài sản của ông Thân Văn T, gồm: Đập kính chắn gió xe ô tô tải hiệu Hyundai Porter gây rạn nứt kính xe, làm bể tấm cửa kính nhà, đốt cháy 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Dream và làm cháy 01 chiếc xe đạp điện hiệu Sonzu Bike, gây tổng giá trị thiệt hại cho tài sản của ông T là 6.400.000 đồng. (Theo Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 156/KLĐG ngày 14/4/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận A). Hành vi của bị cáo Lê Minh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xét thời điểm phạm tội của bị cáo là vào năm 2017, luật áp dụng để xét xử bị cáo là Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. So chiếu với Điều luật về tội phạm tương ứng (Điều 178) của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tội “Hủy hoại tài sản” có khung hình phạt nhẹ hơn. Do vậy, để có lợi cho bị cáo,

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử đối với bị cáo là chính xác. (Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì các điều khoản của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định về giảm hình phạt thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 00 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử). Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2018/HS-ST ngày 20/4/2018 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử bị cáo Lê Minh H về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc trường hợp được xem xét tại cấp phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Minh H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo và bổ sung thêm Đơn xin bãi nại đề ngày 29/4/2018 của bị hại ông Thân Văn T. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cần áp dụng thêm cho bị cáo. Tuy nhiên, do hành vi mà bị cáo đã thực hiện là quá táo tợn và mang tính hung hãn bất chấp, nên mặc dù bị cáo có đến 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhưng Tòa cấp phúc thẩm vẫn không chấp nhận kháng cáo về việc xin hưởng án treo cho bị cáo H được, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 178 và điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Phạt bị cáo Lê Minh H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận A; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Chi cục THA Quận A; (1)
- TAND Quận A; (1)
- Công an Quận A; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà